

Số: 41 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 3 năm 2016

## BÁO CÁO

### Về việc tình hình thực hiện các dự án thuộc Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu

HỎA TỐC

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 2110
ĐẾN	Ngày: 28/3/16
	Chuyên: Theo yêu cầu

theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1422/BKHĐT-KHGD TNMT ngày 04/3/2016 về việc điều chỉnh nguồn vốn SP-RCC năm 2015 và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 600/BC-STNMT ngày 18/3/2016, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình thực hiện các dự án thuộc Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu SP-RCC trên địa bàn tỉnh với nội dung như sau:

#### I. Dự án xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển hạ tầng khu vực xã Tịnh Kỳ và phía Đông huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

##### 1. Thông tin dự án

###### a) Quy mô:

- Đầu tư xây dựng mới tuyến đê, kè:
- + Chiều dài thiết kế:  $L_{đê} = 3.574,8m$ .
- + Cao trình đỉnh đê thiết kế:  $+2,50m$ .
- + Đỉnh đê có kết hợp làm đường giao thông.
- + Mục nước triều thiết kế ứng với tần suất 5%
- + Cao trình chân mái phía sông :  $Z_{chân-sông} = -0,7(m)$
- + Bề rộng đỉnh đê :  $B_{đỉnh-đê} = 9,8(m)$
- + Hệ số mái đê phía sông/ phía đồng :  $2,5 / 2,0$
- + Bề rộng lăng thể đá hộ chân phía sông:  $B_{hộ\ chân\_S} = 2,0m$
- + Bề rộng lăng thể đá phía đồng :  $B_{hộ\ chân\_Đ} = 1,0m$
- + Kết cấu thân đê: Đắp bằng đất đồi, á sét với hệ số đầm chặt  $K_c \geq 0,90$ .
- + Kết cấu mặt đường đỉnh đê: Bằng bê tông M300 dày 24cm; móng được gia cố bằng các lớp vật liệu theo thứ tự từ dưới lên như sau: Lớp đất đắp  $K \geq 0,95$  dày 30cm, lớp đất đắp  $K \geq 0,98$  dày 30cm, lớp cấp phối đá dăm loại 1 dày 18cm.
- + Kết cấu mái đê phía sông: Được gia cố bằng lớp cấu kiện bê tông đúc sẵn M250 có dạng ngàm liên kết tạo mảng, kích thước (40x40x16)cm, bên dưới là lớp dăm lót  $d=(1x2)cm$  dày 10cm và đến lớp vải lọc.

+ Mái đê phía đông: Được gia cố bằng tấm lát bê tông cốt thép phẳng, kích thước (60x60x10)cm, dưới là lớp dăm lót dày 10cm và đến lớp vải lọc.

+ Hộ chân phía sông: Bằng rọ đá lưới thép.

+ Kết cấu đê tường đứng kết hợp mái nghiêng: Tường đứng phía sông bằng bê tông cốt thép mác 250; móng gia cố bằng hai hàng cọc bê tông cốt thép Mác 300, dài 7m. Thân đê, mặt đê, mái đê phía đông có kết cấu tương tự đoạn đê mái nghiêng.

+ Các công trình trên đê: Gồm 05 cống qua đê để tiêu nước cho phân diện tích trong đê.

- Trồng cây chắn sóng trước đê, giữ gìn môi trường sinh thái, trồng bằng cây trồng bản địa, mật độ trồng dự kiến 3.300 cây/ha, diện tích trồng tính từ chân đê ra đến mép nước sông, diện tích trồng dự kiến 8,573ha.

b) Vốn đầu tư:

Tổng mức đầu tư: 184.903 triệu đồng. Trong đó:

- Ngân sách trung ương từ Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu SP-RCC hỗ trợ cho dự án, bao gồm phần vốn nước ngoài (giải ngân ODA): 130.000 triệu đồng (cả hạng mục trồng rừng);

- Ngân sách tỉnh: 54.903 triệu đồng.

c) Thời gian thực hiện: 2015-2017.

## **2. Quá trình thực hiện dự án**

a) Quá trình phê duyệt dự án:

Thực hiện Công văn số 78/TTg-KTTH ngày 16/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã có Tờ trình số 34/TTr-UBND ngày 01/4/2015 xin thẩm định dự án và được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành các Công văn số 3733/BNN-TCLN ngày 15/5/2015 về việc thẩm định kỹ thuật, đơn giá và mức đầu tư hạng mục trồng rừng và Công văn số 4665/BNN-TCTL ngày 12/6/2015 về việc thẩm định thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển hạ tầng khu vực xã Tịnh Kỳ và phía Đông huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện nội dung hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Quảng Ngãi có Báo cáo số 127/BC-UBND ngày 23/6/2015 gửi các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính đề nghị thẩm định nguồn vốn ngân sách trung ương cho dự án và được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định nguồn vốn ngân sách trung ương cho dự án SP-RCC tại Công văn số 4761/BKHĐT-KHGDTNMT ngày 14/7/2015.

Trên cơ sở văn bản thẩm định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi đã phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 13/8/2015.

Được sự quan tâm của Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành các Quyết định số 1159/QĐ-BKHĐT ngày 18/8/2015 và Quyết định số 1314/QĐ-BKHĐT ngày 15/9/2015 về việc giao chi tiết bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2015 đợt 2 và đợt 3 với tổng kinh phí phân bổ năm 2015 cho dự án là 48.000 triệu đồng. Trên cơ sở đó, Chủ tịch UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1 tại Quyết định số 1842/QĐ-UBND ngày 14/10/2015.

b) Kết quả thực hiện dự án đến thời điểm báo cáo:

- Đến nay chủ đầu tư đã triển khai thực hiện 04 gói thầu theo hình thức chỉ định thầu gồm: Rà phá bom mìn; đo vẽ trích lục bản đồ địa chính; thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công + dự toán; tư vấn lựa chọn nhà thầu xây lắp và 01 gói thầu theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước là khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công + dự toán. Đang chuẩn bị triển khai 03 gói thầu: Giám sát thi công xây dựng; thi công hạng mục đê + kè và hạng mục trồng rừng; bảo hiểm công trình đợt 1. Hiện chủ đầu tư đang trình cấp có thẩm quyền để thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán.

- Về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư: Đã tiến hành kiểm kê, lập phương án bồi thường (dự kiến chi trả tiền bồi thường cho nhân dân trong tháng 4/2016) với nội dung như sau:

+ Phương án đợt 1: Bồi thường về đất (gồm 40 hộ dân); diện tích thu hồi: 23.308,9 m<sup>2</sup>; số tiền đền bù trực tiếp: 2.260.100.261 đồng.

+ Phương án đợt 2: Bồi thường về tài sản trên đất (gồm 21 hộ dân); diện tích thu hồi: Không; số tiền đền bù trực tiếp: 3.593.832.603 đồng.

c) Kế hoạch thực hiện dự án trong thời gian đến:

- Tháng 3/2016: Phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán công trình; Phê duyệt Phương án và tổ chức chi trả tiền bồi thường giải phóng mặt bằng (đợt 1+2).

- Tháng 4/2016: Tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng đợt 1.

- Tháng 5/2016: Tổ chức thi công xây dựng công trình.

d) Kế hoạch thực hiện giải ngân:

- Tổng kinh phí đã phân bổ đến năm 2016 cho dự án: 101.122 triệu đồng, trong đó:

+ Năm 2015: 48.000 triệu đồng (Vốn ngân sách trung ương: 48.000 triệu đồng xin chuyển qua năm 2016; đối ứng ngân sách tỉnh: 16.122 triệu đồng);

+ Năm 2016: 37.000 triệu đồng (Vốn ngân sách trung ương: 25.000 triệu đồng; đối ứng ngân sách tỉnh: 12.000 triệu đồng).

- Đối với nguồn vốn ngân sách tỉnh (chi giải phóng mặt bằng, chi khác):

+ Tháng 3/2016: Giải ngân 5.850 triệu đồng.

+ Tháng 5/2016: Lũy kế giải ngân khoảng 10.000 triệu đồng.

+ Tháng 7/2016: Lũy kế giải ngân khoảng 14.000 triệu đồng.

- + Tháng 9/2016: Lũy kế giải ngân khoảng 19.000 triệu đồng.
- + Tháng 11/2016: Lũy kế giải ngân khoảng 24.000 triệu đồng.
- + Tháng 12/2016: Lũy kế giải ngân khoảng 28.122 triệu đồng (đảm bảo hết phần kinh phí đã bố trí từ ngân sách tỉnh).

- Đối với nguồn vốn trung ương:

- + Đến tháng 3/2016: Đã giải ngân 1.511 triệu đồng.
- + Tháng 8/2016: Lũy kế giải ngân khoảng 30.000 triệu đồng.
- + Tháng 10/2016: Lũy kế giải ngân khoảng 48.000 triệu đồng
- + Tháng 12/2016: Lũy kế giải ngân khoảng 73.000 triệu đồng.

## **II. Dự án đầu tư trồng rừng ngập mặn ven biển các xã Bình Phước, Bình Đông, Bình Dương, huyện Bình Sơn**

### **1. Thông tin dự án**

a) Lâm sinh: Trồng mới rừng dừa nước với diện tích là 65,64 ha (Trong đó: Xã Bình Phước: 38,935 ha; xã Bình Trị: 24,500 ha; xã Bình Đông: 2,205 ha).

b) Phục vụ trồng rừng: Diện tích chừa lại để phục vụ đánh bắt thủy sản, kết hợp làm đường giao thông là 41,808 ha.

c) Công trình phục vụ trồng rừng, bảo vệ rừng:

- Mốc ranh giới phân chia lô trồng rừng: 54 mốc.
- Bảng quy ước bảo vệ rừng: 03 cái.
- Biển báo bảo vệ rừng: 05 cái.

d) Vốn đầu tư:

Tổng mức đầu tư của dự án: 21.076 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương từ Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu SP-RCC: 19.032 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh : 2.044 triệu đồng.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2015-2019.

### **2. Tiến độ thực hiện**

- Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 và phê duyệt thiết kế kỹ thuật thi công tại Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 08/01/2016;

- Chủ đầu tư đã tổ chức đấu thầu rộng rãi lựa chọn nhà thầu thi công; chuẩn bị mặt bằng và chuẩn bị đủ cây giống để triển khai trồng rừng đảm bảo hoàn thành trong tháng 4-5/2016.

### **3. Tình hình giải ngân**

Tổng kinh phí được phân bổ đến năm 2016: 11.257 triệu đồng, cụ thể:

- Năm 2015: 8.000 triệu đồng (Vốn ngân sách trung ương);
- Năm 2016: 3.257 triệu đồng (Vốn ngân sách trung ương).

a) Kết quả giải ngân:

- Đến nay công trình giải ngân được : 267,137 triệu đồng, gồm :
- + Chi phí lập dự án đầu tư : 139,9 triệu đồng.
- + Chi phí lập thiết kế kỹ thuật thi công: 127,237 triệu đồng.

b) Kế hoạch giải ngân thời gian đến:

Trong tháng 4 và tháng 5 năm 2016 sẽ tiến hành trồng cây dứa nước và nghiệm thu thanh toán toàn bộ khối lượng thực hiện. Dự kiến trong năm 2016 sẽ giải ngân khoảng 17.742,863 triệu đồng, trong đó tiếp tục giải ngân khoản kinh phí còn lại của năm 2015 là 7.732,863 triệu đồng và cả nguồn kinh phí 10.010 triệu đồng của năm 2016 (ngân sách trung ương đã bố trí 3.257 triệu đồng, đề nghị tiếp tục bố trí 6.753 triệu đồng trong năm 2016).

### **III. Đánh giá tình hình thực hiện và kiến nghị**

#### **1. Đánh giá tình hình thực hiện**

Hai dự án thuộc chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được triển khai thực hiện đúng tiến độ, mặc dù trong quá trình triển khai gặp nhiều vướng mắc như: Giai đoạn chuẩn bị đầu tư thì Luật Đầu tư công có hiệu lực, quy trình thực hiện theo Luật này còn mới mẻ nên chủ đầu tư gặp lúng túng; quá trình khảo sát lập dự án các vùng đất ven sông, ven biển có khả năng trồng rừng ngập mặn được đưa vào dự án, tuy nhiên một phần diện tích này người dân đã đào hồ nuôi tôm, muốn triển khai trồng rừng được phải bồi thường, giải phóng mặt bằng trong khi kinh phí chỉ cho nội dung công việc này không được bố trí nên ảnh hưởng đến việc trồng cây chắn sóng phía ngoài tuyến đê bao xã Tịnh Kỳ. Để giải quyết vấn đề này, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã kịp thời báo cáo và được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất điều chỉnh nguồn vốn tại Công văn 1422/BKHĐT-KHGDTNMT ngày 04/03/2016.

#### **2. Kiến nghị**

a) Từ thực tế tình hình triển khai và khả năng thực hiện các dự án, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho phép thanh toán nguồn kinh phí được giao của năm 2015 trong năm 2016 là: 54.221,863 triệu đồng gồm:

+ Dự án xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển hạ tầng khu vực xã Tịnh Kỳ và phía Đông huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi (48.000 triệu đồng): Đã giải ngân 1.511 triệu đồng, còn 46.489 triệu đồng.

+ Dự án đầu tư trồng rừng ngập mặn ven biển các xã Bình Phước, Bình Đông, Bình Dương, huyện Bình Sơn (8.000 triệu đồng): Đã giải ngân 267,137 triệu đồng, còn 7.732,863 triệu đồng.

b) Kính đề nghị các Bộ, ngành trung ương quan tâm giao bổ sung kinh phí cho các dự án thuộc chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu để đảm

bảo thanh toán theo tiến độ thực hiện trong năm 2016: 41.753 triệu đồng  
gồm:

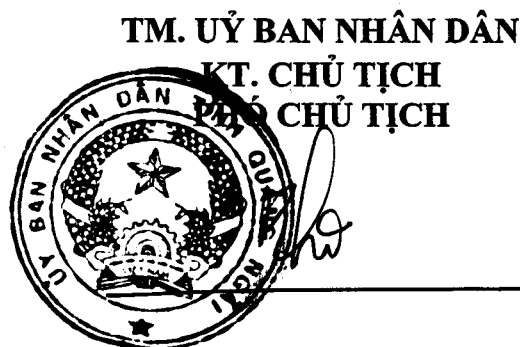
+ Dự án xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu,  
phát triển hạ tầng khu vực xã Tịnh Kỳ và phía Đông huyện Sơn Tịnh, tỉnh  
Quảng Ngãi: 35.000 triệu đồng.

+ Dự án đầu tư trồng rừng ngập mặn ven biển các xã Bình Phước, Bình  
Đông, Bình Dương, huyện Bình Sơn: 6.753 triệu đồng .

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường,  
Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), KT-TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NNTN(tnh89).



**Phạm Trường Thọ**